

Bản án số:20/2022/HS-ST
Ngày: 04-8-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ LÁCH, TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Đức;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Thanh Sáng.

Ông Trương Thanh Long.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diễm My - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Lách, tỉnh Bến tre tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bé - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 15/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2022/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Thanh V, sinh năm 1997; nơi sinh: tỉnh Bến Tre; nơi cư trú: ấp P Đ, xã P P, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: Làm vườn; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn S và bà Nguyễn Thị B; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Kim T, đã ly hôn năm 2020; có 01 người con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân: Ngày 29/6/2020 bị Ủy ban nhân dân huyện Chợ Lách ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền với số tiền 7.500.000 đồng về hành vi tàng trữ trái phép đồ chơi nguy hiểm, đã nộp phạt xong ngày 07/9/2020.

Bị cáo tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

Anh Nguyễn Tấn V1, sinh năm 1990; (có mặt)

Nơi cư trú: ấp P Đ, xã P P, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Nguyễn Tấn Đ, sinh năm 1995; (có mặt)

Nơi cư trú: ấp P Đ, xã P P, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre.

+ Chị Trương Thị Kiều Mai L, sinh năm 1991; (có đơn xin vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp H A, xã H L, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.

- Người làm chứng:

Anh Nguyễn Thanh V2, sinh năm 1996; (có mặt)

Nơi cư trú: ấp P Đ, xã P P, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 02 tháng 01 năm 2022, Nguyễn Tấn V1 cư trú ấp P Đ, xã P P, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre đang uống rượu cùng với Nguyễn Thanh V2 ở nhà sau của V tại ấp P Đ, xã Phú Phụng, huyện Chợ Lách thì biết Trần Thanh V đang có mặt tại nhà, do gần nên V1 đi bộ sang nhà của V để nói chuyện về việc mượn tiền trước đó, trong lúc nói chuyện cả hai xảy ra mâu thuẫn xô xát đánh nhau tại nhà V nhưng không có ai bị thương. Sau đó V1 đi bộ về nhà của V2, lúc này V đi vào nhà bếp của mình lấy con dao bằng kim loại dài 32 cm, thân và lưỡi dao bằng sắt, mũi bằng đi theo sau V1, khi đến gần nhà V2 thì cả hai tiếp tục đánh nhau, V quật V1 té ngã ngửa xuống đất lúc này trên tay V còn cầm dao, V1 từ trên đánh xuống nên V dùng tay phải cầm dao chém nhiều nhát từ phía dưới lên trúng vào vành tai V1 gây thương tích, sau đó cả hai tiếp tục giằng co làm cho con dao trúng vào vùng trán và đuôi mắt trái của V1 bị thương và dao rơi xuống đất, thấy vành tai của V1 ra nhiều máu nên hai người dừng lại, V1 được anh V2 đưa đi Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Long để cấp cứu. Đến ngày 14 tháng 01 năm 2022 thì V đến trình báo với Công an xã Phú Phụng toàn bộ vụ việc.

Quá trình điều tra Trần Thanh V đã khai nhận hành vi phạm tội của mình là phù hợp với những chứng cứ đã thu thập được, bị cáo và bị hại đồng ý với kết luận giám định không có ý kiến hay khiếu nại gì khác.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 52-0222/TgT ngày 09/3/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Bến Tre kết luận:

1. Dấu vết chính qua giám định:

-Bệnh tình, tiếp xúc tốt.

-Vết thương vành tai (p) # 12cm đi từ bờ trên tới dải tai, gần tách rời. Vết thương được khâu lại sau đó hoại tử.

+Điều trị: Phẫu thuật cắt lọc mô hoại tử - khâu vết thương.

+Hiện: Mất hơn 2/3 vành tai bên phải: 16% (Mười sáu phần trăm).

-Vết thương trán (T) # 03cm lành sẹo, kích thước 2,5cm x 0,5cm: 03 % (Ba phần trăm).

-Vết thương đuôi mắt (T) # 03cm lành sẹo, kích thước 06cm x 0,2cm: 06 % (Sáu phần trăm).

2. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích là: 23% (Hai mươi ba phần trăm). Căn cứ thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ y tế để xếp tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể.

- Cơ chế hình thành vết thương: do vật sắc nhọn gây ra.

Vật chứng của vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Lách đã thu giữ 01 (một) con dao bằng kim loại, dài 32 cm, phần thân dao một bên sắc, mũi dao bằng, thân dao và cán liền, đã qua sử dụng là hung khí gây án tiếp tục chuyển theo vụ án để xử lý.

Quá trình điều tra, Trần Thanh V khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với những chứng cứ đã thu thập được.

Cáo trạng số 18/CT-VKSCL ngày 13 tháng 6 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Lách đã quyết định truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách để xét xử Trần Thanh V về tội: “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 (thuộc điểm a khoản 1) Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố và nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Trần Thanh V và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trần Thanh V phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 (thuộc điểm a khoản 1) Điều 134, điểm e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Trần Thanh V từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

* Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các Điều 584, 585, 586, 590 của Bộ luật Dân sự:

Tại phiên tòa bị hại Nguyễn Tấn V1 yêu cầu bị cáo V bồi thường chi phí điều trị thương tích là 10.808.652 đồng; tiền mất thu nhập trong 03 tháng mỗi tháng 5.000.000 đồng là 15.000.000 đồng; bị tổn thất tinh thần là 75.000.000 đồng; tiền thuê xe tái khám 6.000.000 đồng.

Đề nghị HĐXX chấp nhận đối với tiền chi phí điều trị thương tích là 10.808.652 đồng; tiền mất thu nhập trong 03 tháng mỗi tháng 5.000.000 đồng là 15.000.000 đồng; tiền thuê xe tái khám 6.000.000đ.

Về tiền tổn thất tinh thần đề nghị chấp nhận 30 tháng lương cơ sở là 44.700.000đ.

Tổng số tiền phải bồi thường là 76.508.652 đồng.

* Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao bằng kim loại, dài 32 cm, phần thân dao một bên sắc, mũi dao bằng, thân dao và cán liền, đã qua sử dụng do công cụ phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Sự vắng mặt của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tại phiên tòa là không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, nên việc xét xử vắng mặt này là phù hợp với Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Trần Thanh V tại phiên tòa phù hợp biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra, có đủ cơ sở xác định: Do có mâu thuẫn về việc mượn tiền trước đó, nên vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 02 tháng 01 năm 2022 tại ấp P Đ, xã P P, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre trong lúc nói chuyện bị hại V1 và bị cáo V xảy ra xô xát đánh nhau tại nhà của bị cáo nhưng không có ai bị thương, V1 ra về thì bị cáo V xuống nhà bếp của mình lấy 01 con dao bằng kim loại dài 32 cm, phần thân dao một bên sắc, mũi dao bằng, thân dao và cán liền cầm trên tay đi theo V1, khi đến gần nhà của

Nguyễn Thanh V2 cả hai tiếp tục đánh nhau làm cho bị cáo té ngã ngửa xuống đất và dùng dao chém nhiều nhát từ phía dưới lên gây thương tích ở vành tai, vùng trán trái và đuôi mắt trái của V1 với tỷ lệ tổn thương cơ thể được giám định là 23% (Hai mươi ba phần trăm).

[3] Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 52-0222/TgT ngày 09/3/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Bến Tre kết luận:

2. Dấu vết chính qua giám định:

-Bệnh tình, tiếp xúc tốt.

-Vết thương vành tai (p) # 12cm đi từ bờ trên tới dải tai, gần tách rời. Vết thương được khâu lại sau đó hoại tử.

+Điều trị: Phẫu thuật cắt lọc mô hoại tử - khâu vết thương.

+Hiện: Mất hơn 2/3 vành tai bên phải: 16% (Mười sáu phần trăm).

-Vết thương trán (T) # 03cm lành sẹo, kích thước 2,5cm x 0,5cm: 03 % (Ba phần trăm).

-Vết thương đuôi mắt (T) # 03cm lành sẹo, kích thước 06cm x 0,2cm: 06 % (Sáu phần trăm).

2. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích là: 23% (Hai mươi ba phần trăm). Căn cứ thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ y tế để xếp tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể.

- Cơ chế hình thành vết thương: do vật sắc nhọn gây ra.

[4] Xét thấy tỷ lệ thương tật mà bị cáo gây ra cho anh Vũ là 23%, trong vụ án này bị cáo đã sử dụng con dao kim loại dài 32 cm để gây ra thương tích cho bị hại nên đây được xác định là hung khí nguy hiểm gây hại đến sức khỏe của bị hại. Việc gây thương tích của bị cáo là sau khi bị hại đã bỏ ra về nên sự việc đã chấm dứt, nhưng bị cáo lại cố ý lấy dao để đi tìm và xô xát với bị hại, sau đó gây thương tích cho bị hại là hoàn toàn lỗi của bị cáo gây ra. Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Trần Thanh V đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 (thuộc điểm a khoản 1) Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Lách truy tố đối với bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội.

[5] Xét thấy, bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ, bị cáo nhận thức hành vi xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì xem thường pháp luật nên bị cáo đã thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp và tội phạm đã hoàn thành.

[6] Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, không những xâm hại đến sức khỏe của người khác, mà còn gây tâm lý bất bình, hoang mang trong dư luận và không đồng tình trong nhân dân, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội trên địa phương bị cáo thực hiện tội phạm. Vì vậy cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.
- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sự việc phạm tội của bị cáo là do hành vi trái pháp luật của nạn nhân dẫn đến tinh thần bị kích động vì trước đó bị hại đã đánh bị cáo trước nên dẫn đến hành vi phạm tội, bị cáo đang nuôi con chưa thành niên, là lao động chính trong gia đình nên xem là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 BLHS nên HĐXX áp dụng Điều 54 BLHS xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt liền kề để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là phù hợp.

[7] Tuy bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ không có tình tiết tăng nặng nhưng xét nhân thân bị cáo có nhân thân xấu, lần phạm tội này là nguy hiểm cho xã hội nên Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân lương thiện có ích cho xã hội, răn đe và phòng ngừa chung.

[8] Về trách nhiệm dân sự: bị hại Nguyễn Tấn V1 yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí điều trị thương tích là 10.808.652 đồng; tiền mất thu nhập trong 03 tháng mỗi tháng 5.000.000 đồng là 15.000.000 đồng; bị tổn thất tinh thần là 75.000.000 đồng; tiền xe tái khám là 6.000.000 đồng. Bị cáo đồng ý theo phán quyết của HĐXX.

HĐXX xét thấy, chi phí điều trị thương tích và tiền xe tái khám cùng với tiền mất thu nhập trong thời gian 03 tháng điều trị là phù hợp nên chấp nhận. Riêng đối với yêu cầu tổn thất tinh thần, xét thấy bị hại trong vụ việc này cũng có một phần lỗi nên dẫn đến hậu quả xảy ra, xem xét đến việc làm cũng như vị thế của bị hại trong xã hội nên HĐXX chỉ chấp nhận yêu cầu của bị hại về tổn thất tinh thần tương đương 30 tháng lương cơ sở là 44.700.000 đồng là phù hợp với tổn thất tinh thần cũng như vị trí thẩm mỹ của thương tích mà bị cáo đã gây ra cho bị hại.

Ghi nhận người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo bồi thường tiền mất thu nhập.

[9] Về xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao bằng kim loại, dài 32 cm, phần thân dao một bên sắc, mũi dao bằng, thân dao và cán liền, đã qua sử dụng do công cụ phạm tội.

[10] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre về hình phạt là có phần nghiêm khắc nên HĐXX xem xét giảm nhẹ, các vấn đề khác là phù hợp với nhận định của HĐXX nên được chấp nhận.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm đ khoản 2 (thuộc điểm a, khoản 1) Điều 134; điểm e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết 03/2006 của HĐTP TANDTC.

Tuyên bố bị cáo **Trần Thanh V** phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo: **Trần Thanh V 09 (chín) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các Điều 584, 585, 586, 590 của Bộ luật Dân sự;

Buộc bị cáo **Trần Thanh V** có trách nhiệm bồi thường cho anh Nguyễn Tấn V1 tổng số tiền là 76.508.652 đồng (làm tròn 76.508.000đ), (trong đó: chi phí điều trị thương tích là 10.808.652 đồng; tiền mất thu nhập là 15.000.000 đồng; bị tổn thất tinh thần là 44.700.000đ; tiền xe tái khám là 6.000.000đ).

Ghi nhận người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo bồi thường tiền mất thu nhập.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao bằng kim loại, dài 32 cm, phần thân dao một bên sắc, mũi dao bằng, thân dao và cán liền, đã qua sử dụng do công cụ phạm tội. (Vật chứng đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Lách).

4. Án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23, Điều 26 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Thanh V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 3.825.400 đồng.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- STP tỉnh Bến Tre;
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Chợ Lách;
- Chi cục THADS huyện Chợ Lách;
- Công an huyện Chợ Lách;
- Bộ phận HS CA huyện Chợ Lách;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Chí Đức